

Bản án số: 72/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16/ 6/ 2021

“*V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Xuân Khải**.

2. Bà **Vũ Thị Diệu Thúy**.

Thư ký phiên toà: Ông **Phạm Đăng Toàn** - Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/ 6/ 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/ 10/ 2020 về việc “*Kiên ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/ 4/ 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án tranh chấp Hôn nhân gia đình số 01/2021/TB-TA ngày 28/5/2021, giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1992 (*Có mặt*).

Đăng ký HKTT: Tổ dân phố B, phường D, thị xã M, tỉnh H.

Nơi ở: C228 tầng 2, Chung cư P, phường B, thị xã M, tỉnh H.

\* **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Mạnh C**, sinh năm 1986 (*Có mặt*).

\* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Cháu **Nguyễn Diệu L**, sinh ngày 07/3/2017.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Diệu L:* Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1992.

Đều đăng ký HKTT: Tổ dân phố B, phường D, thị xã M, tỉnh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Phạm Thị T và anh Nguyễn Mạnh C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện M (*nay là Ủy ban nhân dân phường D, thị xã M*) vào năm 2016. Sau ngày cưới, chị T về gia đình anh C chung sống.

### **[1]. Về tình cảm:**

- **Phạm Thị T trình bày:** Quá trình chung sống, cuối năm 2019, vợ chồng anh chị liên tục phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về mọi vấn đề trong cuộc sống. Khi xảy ra mâu thuẫn, anh C đánh và đe dọa chị. Gia đình hai bên đã khuyên giải để vợ chồng bỏ qua mâu thuẫn, nhưng đến nay tình cảm vợ chồng vẫn chưa được cải thiện. Vợ chồng ly thân từ ngày 28/12/2019 đến nay. Nay chị xác định rằng, tình cảm vợ chồng không còn, thời gian ly thân đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng và không thể hàn gắn, hiện tại chị bị ức chế về mặt tâm lý. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C để chị ổn định cuộc sống riêng.

- **Anh Nguyễn Mạnh C trình bày:** Anh thừa nhận vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn từ cuối năm 2019. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng đã xảy ra to tiếng, đánh cãi nhau. Anh chị đã ly thân khoảng 10 tháng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn. Vì vậy anh không đồng ý ly hôn với chị T và anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị đoàn tụ.

**[2]. Về con chung:** Chị T, anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 07/3/2017. Vợ chồng ly hôn, anh C, chị T đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu L đến trưởng thành; đồng thời anh chị đều tự nguyện không yêu cầu việc cấp dưỡng phí tổn nuôi cháu L.

**[3]. Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị T và anh C đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Vì vậy phải đưa vụ kiện ra xét xử tại phiên tòa hôm nay.

### **Tại phiên tòa hôm nay:**

- Chị T, anh C giữ nguyên quan điểm ban đầu về việc ly hôn.

- Chị T, anh C đều có nguyện vọng xin được nuôi cháu L và không yêu cầu cấp dưỡng phí tổn nuôi cháu L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành mở phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử độc lập, Thẩm phán và Thư ký chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng chấp nhận yêu cầu của chị T về việc xin ly hôn anh C; đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu L cho chị T nuôi dưỡng đến khi thành niên; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các quan hệ khác trong hôn nhân, án phí của vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:**

Chị Phạm Thị T khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Mạnh C nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn - anh C- có địa chỉ cư trú tại thị xã M nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:**

Anh C, chị T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Dị Sử. Đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo hộ.

Qua lời trình bày của chị T, anh C cùng những người làm chứng gồm vợ chồng ông Phạm Thế T1, bà Dương Thị V (*bố mẹ đẻ của chị T*) và vợ chồng ông bà Nguyễn Trọng V1, bà Nguyễn Thị T2 (*bố mẹ đẻ của anh C*) đã xác định quá trình chung sống, giữa chị T và anh C đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và liên tục từ tháng 8 năm 2019. Từ đó anh chị ly thân. Vì vậy nay Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận yêu cầu của chị T về việc xin ly hôn anh C.

**[3] Về con chung:** Chị T và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 07/3/2017. Tại phiên tòa, chị T và anh C đều có nguyện vọng được nuôi cháu L. Vấn đề này, Hội đồng xét xử thấy rằng cháu L còn nhỏ, chị T có thu nhập ổn định. Để đảm bảo cho cháu L được phát triển tâm sinh lý bình thường cũng như đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng và các quyền lợi chính đáng khác của cháu. Nay, Hội đồng xét xử sẽ giao cháu L cho chị T nuôi dưỡng đến trưởng thành; đồng thời Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng phí tổn nuôi cháu L.

**[4] Về tài sản, công nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Hai bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

**[5] Về án phí:** Đương sự phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lý trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Về điều luật áp dụng:** Căn cứ các điều 51, 57, 73; 81, 82, 83, 84 - Luật hôn nhân và gia đình;

**[2]. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Phạm Thị T ly hôn anh Nguyễn Mạnh C.

**[3]. Về con chung:**

- Giao cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 07/3/2017 cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi trưởng thành.

- Công nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng phí tổn nuôi cháu L. Chị T và anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- Anh C có quyền thăm và chăm sóc con chung. Không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

**[4]. Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Không giải quyết.

**[5]. Về án phí:** Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ chị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004305 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên. Chị T đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

**[6]. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Mỹ Hòa;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng KTNV và THA - Toà án tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND phường Dị sử;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Nam Thắng**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Tâm được ly hôn anh Nguyễn Mạnh Cường.

[2]. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 07/3/2017 cho anh Cường nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi thành niên. Công nhận sự tự nguyện của anh Cường không yêu cầu chị Tâm cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Tâm có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở chị Tâm thực hiện quyền này.

Chị Tâm và anh Cường có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

[3]. Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Không phải giải quyết.

[4]. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Tâm phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ chị Tâm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004305 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên. Chị Thúy đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

[5]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, Nguyên đơn và bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Mỹ Hòa;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND phường Dị Sử;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Nam Thắng**

